

Số: 2316 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 6 năm 2013

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13
ngày 16/7/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh**

ưu đãi người có công với cách mạng và Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13

ngày 20/10/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh

hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa 13)

TRUNG TÂM CÔNG BẢO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:..... <i>11123</i>
	Ngày: <i>25</i> / <i>6</i> / <i>13</i>
	Chuyên:..... <i>Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa 13)</i>

Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa 13) ban hành Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (*Pháp lệnh số 04*), Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (*Pháp lệnh số 05*). Theo đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (*Nghị định số 31*), Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (*Nghị định số 56*), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân (*Thông tư số 05*);

Để triển khai, thực hiện việc giải quyết các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng (*người có công*) và thân nhân theo quy định tại các văn bản nêu trên đạt hiệu quả, đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Nhằm quán triệt, thống nhất những nội dung của Pháp lệnh số 04, Pháp lệnh số 05, Nghị định số 31, Nghị định số 56 và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành của các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về đối tượng, điều kiện, thủ tục, quy trình xác lập hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân; qua đó, làm cho người dân, người có công hiểu rõ các chế độ ưu đãi mới được ban hành, thấy được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và của toàn xã hội đối với những người đã có công lao trong cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Việc thực hiện công tác xác nhận, giải quyết chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân trên địa bàn đảm bảo kịp thời, công khai, chặt chẽ, chính xác, thuận tiện, đúng quy trình, quy định của pháp luật.

- Xác định rõ nội dung công việc, thời gian hoàn thành, trách nhiệm, thẩm quyền của các ngành, các cấp, tập thể, cá nhân trong việc kê khai, xác lập hồ sơ và tổ chức họp xét duyệt đề nghị giải quyết chế độ ưu đãi người có công đảm bảo đúng đối tượng, không để xảy ra sai sót, tiêu cực.

B. NỘI DUNG:

I. Tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai ở các cấp:

1. Cấp tỉnh:

- Thành phần hội nghị gồm: Lãnh đạo các sở, ban ngành tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, các Sở, ngành liên quan; lãnh đạo Ban Tổ chức các huyện, thành ủy; lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; lãnh đạo và công chức làm công tác chính sách người có công của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố;

- Thời gian: Trước ngày 7/7/2013.

2. Cấp huyện, thành phố:

- Thành phần hội nghị gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; lãnh đạo Ban Tổ chức các huyện, thành ủy; lãnh đạo và chuyên viên làm công tác chính sách người có công của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan; lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và cán bộ làm công tác chính sách ưu đãi người có công ở xã, phường, thị trấn;

- Thời gian: Hoàn thành trước ngày 10/7/2013.

3. Cấp xã, phường, thị trấn:

- Thành phần hội nghị gồm: Cán bộ chủ chốt cấp xã, phường, thị trấn và Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ dân phố; trưởng các tổ chức chính trị - xã hội liên quan;

- Thời gian: Trước ngày 15/7/2013.

II. Nội dung quán triệt tại hội nghị:

- Nêu rõ những điểm mới cơ bản về chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân tại Pháp lệnh số 04, Pháp lệnh số 05, Nghị định số 31, Nghị định số 56 so với các quy định trước đây;

- Quán triệt đầy đủ nội dung Pháp lệnh số 04, Pháp lệnh số 05, Nghị định số 31, Nghị định số 56 và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành của các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về đối tượng, điều kiện, thủ tục, quy trình xác lập hồ sơ thực hiện các chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân.

III. Tổ chức kê khai, quy trình xét duyệt hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi:

Thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 31, Nghị định số 56, Thông tư số 05, hệ thống các văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh.

Trong năm 2013, cần tập trung ưu tiên xác lập, giải quyết dứt điểm các hồ sơ giải quyết chế độ ưu đãi đối với các nhóm đối tượng thuộc diện hưởng trợ cấp từ ngày 01/9/2012, cụ thể:

1. Giải quyết hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày đã có quyết định giải quyết hưởng trợ cấp một lần tiền tù đày, hiện nay còn sống:

a) Thủ tục hồ sơ, quy trình, trách nhiệm thực hiện:

Thực hiện theo quy định tại điểm 1, Công văn số 1651/LĐTBXH-KHTC ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và các Điều 33, 34 của Thông tư số 05;

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/11/2013, cụ thể:

- Cấp tỉnh: Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, ban hành quyết định trợ cấp cho đối tượng, trước ngày 30/11/2013.

- Cấp huyện, thành phố: Tiếp nhận hồ sơ từ cấp xã, phường, thị trấn, tổ chức rà soát, kiểm tra, xét duyệt lập thủ tục đề nghị, gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, trước ngày 10/11/2013.

- Cấp xã, phường, thị trấn: Hướng dẫn cá nhân lập hồ sơ và tiếp nhận kiểm tra, rà soát, xét duyệt lập thủ tục đề nghị, gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, trước ngày 30/10/2013.

2. Giải quyết chế độ phụ cấp người phục vụ “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên:

a) Thủ tục hồ sơ, quy trình, trách nhiệm thực hiện:

Thực hiện theo quy định tại điểm 2, Công văn số 1651/LĐTBXH-KHTC ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và các Điều 12, 13, 27, 29, 30 của Thông tư số 05;

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 25/7/2013, cụ thể:

- Cấp tỉnh: Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, ban hành quyết định trợ cấp cho đối tượng, trước ngày 25/7/2013.

- Cấp huyện, thành phố: Tiếp nhận hồ sơ từ cấp xã, kiểm tra, xét duyệt lập thủ tục đề nghị, gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, trước ngày 20/7/2013.

- Cấp xã, phường, thị trấn: Hướng dẫn cá nhân lập hồ sơ và tiếp nhận kiểm tra, xét duyệt lập thủ tục đề nghị, gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, trước ngày 15/7/2013.

3. Giải quyết hồ sơ đề nghị tặng thưởng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”:

a) Thủ tục hồ sơ, quy trình, trách nhiệm thực hiện:

Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Nghị định số 56, các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh.

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/12/2013, cụ thể:

- Cấp tỉnh: Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, xét duyệt, tham mưu cho Ủy ban nhân tỉnh xem xét đề nghị Chính phủ trình Chủ tịch nước, trước ngày 31/12/2013.

- Cấp huyện, thành phố: Tiếp nhận hồ sơ từ xã, phường, thị trấn, tiến hành rà soát, kiểm tra tổ chức họp xét duyệt, lập thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh, trước ngày 10/12/2013.

- Cấp xã, phường, thị trấn: Hướng dẫn cá nhân lập hồ sơ và tiếp nhận kiểm tra, tổ chức họp xét duyệt lập thủ tục trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, trước ngày 30/11/2013.

Căn cứ vào quy trình, thời gian thực hiện xét duyệt, giải quyết hồ sơ của từng cấp (xã, huyện, tỉnh) được quy định tại Nghị định số 31, Nghị định số 56 và Thông tư số 05, sau khi tiếp nhận hồ sơ của đối tượng, từng cấp khẩn trương tổ chức xét duyệt, lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết kịp thời đối với những hồ sơ đã đảm bảo về thủ tục.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện việc xét công nhận người hoạt động cách mạng trước 01/01/1945 và người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 31, các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và nội dung Kế hoạch này. Đồng thời, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện chính sách, pháp luật về ưu đãi đối với người có công theo quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan triển khai thực hiện việc giải quyết các chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Pháp lệnh số 04, Nghị định số 31 và nội dung Kế hoạch này đến các huyện, thành phố; ban hành hướng dẫn thủ tục hồ sơ, quy trình thực hiện công tác xác lập, xét duyệt hồ sơ và giải quyết chế độ ưu đãi theo quy định tại Nghị định số 31 và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, xác nhận, giải quyết các chế độ ưu đãi đối với người có công trên địa bàn tỉnh theo đúng quy trình, quy định, không được bỏ sót đối tượng. Đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xác lập hồ sơ, tổ chức chi trả; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm đối tượng có hành vi khai man hồ sơ để hưởng chế độ ưu đãi theo quy định và trường hợp cán bộ lợi dụng chế độ chính sách để những nhiều, gây khó khăn cho đối tượng.

3. Sở Nội vụ:

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện việc xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” theo quy định tại Pháp lệnh số 05, Nghị định số 56 và nội dung Kế hoạch này. Đồng thời, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt chính sách, pháp luật về ưu đãi đối với người có công theo quy định.

4. Sở Y tế:

Chủ trì, hướng dẫn và thực hiện việc cấp giấy chứng nhận bệnh tật đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; dị dạng, dị tật đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo quy định tại Nghị định số 31, các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và nội dung Kế hoạch này. Đồng thời, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt chính sách, pháp luật về ưu đãi đối với người có công theo quy định.

5. Hội đồng giám định y khoa tỉnh:

Tổ chức khám giám định, kết luận để làm cơ sở xác nhận: thương binh, giám định thương binh có vết thương cũ tái phát, giám định tỷ lệ mất sức lao động đối với con liệt sĩ, giám định tình trạng mắc bệnh của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học và tình trạng dị dạng, dị tật đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học theo quy định tại Nghị định số 31, các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và nội dung Kế hoạch này đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các địa phương thực hiện tốt công tác tìm kiếm, quy tập mộ liệt sĩ trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 31, các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và nội dung Kế hoạch này. Đồng thời, thực hiện tốt công tác quản lý, xác nhận, giải quyết các chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân của họ theo quy định.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi:

Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thường xuyên thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch và quá trình triển khai thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân trên địa bàn tỉnh.

8. Các sở, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các cấp triển khai thực hiện tốt nội dung Pháp lệnh số 04, Pháp lệnh số 05, hệ thống văn bản quy định của Chính phủ, hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh và Kế hoạch này.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện tốt nội dung Pháp lệnh số 04, Pháp lệnh số 05, Nghị định số 31, Nghị định số 56, hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh và

Kế hoạch này đến Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các phòng, ban, tổ chức chính trị - xã hội liên quan trên địa bàn;

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, xác nhận, giải quyết các chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân trên địa bàn theo đúng quy trình, quy định, không được bỏ sót đối tượng. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác đối tượng do mình xác nhận và đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.


- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện quản lý, chi trả trợ cấp cho đối tượng; tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét duyệt đề nghị giải quyết các chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân trên địa bàn theo đúng quy trình, quy định, không được bỏ sót đối tượng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xác lập hồ sơ, tổ chức chi trả; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm đối tượng có hành vi khai man hồ sơ để hưởng chế độ ưu đãi theo quy định, những cán bộ lợi dụng chế độ chính sách để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho đối tượng.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội
- Cục Người có công - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- Các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi; Báo Quảng Ngãi;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- VPUB: C, PVP (VX), KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, VHXH th19


Lê Quang Thích
Lê Quang Thích